

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày: 29/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Hùng.

Ông Nào Thiên Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

TRẦN VĂN TH (Thực), sinh năm: 1986 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; Chỗ ở: Thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng (Chết) và bà Trần Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 40/2008/HSPT, ngày 20/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2009, chưa xóa án tích. Bản án hình sự phúc thẩm số 62/2010/HSPT, ngày 25/11/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2016, chưa xóa án tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST, ngày 02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST, ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án (Theo quyết định tổng

hợp hình phạt số 02/THPT, ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện N), buộc Th chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 06 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2022, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2023, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Lê Văn H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Xóm 7, thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Th là người nghiện ma túy loại methamphetamine. Sáng ngày 21/5/2023, Th sử dụng điện thoại di động hiệu Xiaomi Redminote 11 màu trắng truy cập mạng zalo nhắn tin với người phụ nữ tên Tr (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng, Tr đồng ý và đến khu vực gần nhà nghỉ Trường Thịnh ở xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận để bán cho Th. Sau đó, Th một mình đi đến khu vực nhà hoang ở thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh và sử dụng, số ma túy còn lại, Th hàn kín và để trong người để sử dụng dần. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện thoại cho bạn tên Lê Văn H, sinh ngày 11/10/1992, trú tại xóm 7, thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận để mượn xe mô tô đi công việc, H đồng ý và một mình điều khiển xe đến khu vực nhà hoang đưa xe cho Th. Do H biết Th có sử dụng ma túy đá nên hỏi xin ma túy của Th để sử dụng. Th nói mới sử dụng hết và đồng thời chỉ vào khu vực nhà hoang nơi Th vừa dùng ma túy xong và mượn xe của H đi công việc. H một mình vào khu vực nhà hoang thấy nỏ thủy tinh của Th để lại, kiểm tra thấy còn một ít ma túy nên H dùng bật lửa đốt lên để hút khoảng 05 – 06 lần. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có người quen của H ở thị trấn D, huyện P gọi điện nhờ H ra để chở về nhà ở xã V, huyện T. H gọi Th đem xe mô tô về và rủ Th đi cùng. Th đồng ý và chạy xe về lại rẫy nhà H. Sau đó, H điều khiển xe chở Th đi từ xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận theo Quốc lộ 1A để đến thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận. Khi đi, Th để 02 túi nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá trong túi quần bên phải, mục đích khi gặp người quen có nhu cầu sử dụng thì lấy ra cùng sử dụng. Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 22/5/2023, H điều khiển xe chở Th đến đường Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thì bị Tổ tuần tra Công an huyện N dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện Th tàng trữ trái phép 02 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy loại Methamphetamine) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người, vật chứng có liên quan.

Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi nilon đã thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn Th. Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là: M1: 0,4444g (không phải bốn bốn bốn bốn gam). M2: 0,2763 (không phải hai bảy sáu ba gam)*”. Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine khi bắt quả tang Trần Văn Th là 0,7207 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKSTN ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn Th (Thực) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th (Thực) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với mức án tù 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 22/5/2023 tại Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Trần Văn Th (Thực) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,7207 gam ma túy, loại Methamphetamine (Tại Kết

luận giám định số: 125/KL-KTHS ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) để sử dụng.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Trần Văn Th (Thực) chưa được xóa án tích (Án đã có hiệu lực pháp luật) nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì đây là tình tiết tăng nặng định khung. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trần Văn Th (Thực) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy, nhằm đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) bao gồm: Ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,3617g, M2: 0,2249g cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (được niêm phong bởi chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Lê Đình L, Đình Quang T, Nguyễn Duy Th đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cây kéo màu trắng dài 10cm; 01 (Một) ống thủy tinh, một đầu uốn cong và một đầu có dạng hình cầu, dài 11,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (Một) hộp quẹt kích thước dài 6,5cm, đường kính 02cm, có hình trái táo và chữ “Hoa Việt”.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redminote 11 màu trắng, số IMEI1: 869389052149702/01, số IMEI 2: 869389052149710/01 gắn sim 1: 0987838184. Đây là công cụ mà bị cáo Trần Văn Th (Thực) sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành trả lại cho anh Lê Văn H 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter 150 màu xanh đen, không gắn biển số, số khung: RLCUG1010JY078475; số máy: G3D4E-844903. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên trả lại xe mô tô trên cho anh Hậu là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người phụ nữ tên Tr (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Th (Thực), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chưa xác định được nhân thân, lai lịch do đó chưa đủ căn cứ để xử lý nên tách, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Lê Văn H có hành vi chở bị cáo Trần Văn Th (Thực) đi từ huyện T, tỉnh Bình Thuận đến thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận nhưng H không cố ý cùng bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Lê Văn Hậu có sử dụng trái phép chất ma túy tại khu nhà hoang ở thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Đây là số ma túy mà bị cáo Th sử dụng còn sót lại. Bị cáo Th nhận thức ma túy đã sử dụng hết và không sử dụng địa điểm, cung cấp ma túy, công cụ để cho H sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Th không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th (Thực) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th (Thực) 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/5/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định (theo Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh

Thuận) bao gồm: Ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,3617g (không phải ba sáu một bảy gam), M2: 0,2249g (không phải hai hai bốn chín gam) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (được niêm phong bởi chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Lê Đình L, Đình Quang T, Nguyễn Duy Th đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cây kéo màu trắng dài 10cm; 01 (Một) ống thủy tinh, một đầu uốn cong và một đầu có dạng hình cầu, dài 11,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (Một) hộp quẹt kích thước dài 6,5cm, đường kính 02cm, có hình trái táo và chữ “Hoa Việt”.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redminote 11 màu trắng, số IMEI1: 869389052149702/01, số IMEI 2: 869389052149710/01 gắn sim 1: 0987838184

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Th (Thục) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/12/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến